

**GIẤY XÁC NHẬN
NỘI DUNG QUẢNG CÁO THUỐC**

Tên Cơ quan xác nhận: **Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế**

Xác nhận nội dung quảng cáo thuốc:

STT	Tên thuốc	Số giấy đăng ký lưu hành
1	Eyemiru Wash	VN-19492-15

Đơn đề nghị số: **PIV1069/2017**

Tên cơ sở đề nghị xác nhận: **Công ty Cổ phần Dược phẩm Việt Hà**

Địa chỉ: **Số 04 Lô A Trường Sơn, Phường 15, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh**

Phương tiện quảng cáo: **Trên sách, báo, tạp chí, tờ rơi cho công chúng**

Số giấy xác nhận: **0359/2017/XNQC/QLD**

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2017

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Tất Đạt

life.love.
LION

Eyemiru WASH



15/11/2017



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Minh Sơn

SDK: VN-19492-15

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ. GIỮ TỜ HƯỚNG DẪN ĐỂ ĐỌC KHI CẦN

Sản xuất tại: **Nitto Medic.Co., Ltd.** Địa chỉ: 1-14-1 Yasuuchi Yatsuo-machi Toyama-City, Toyama, Japan
Nhà đăng ký: **Lion Corporation.** Địa chỉ: 3-7, Honjo 1-chome, Sumida-Ku, Tokyo - Japan. Điện thoại: +81-3-3621-6211
Đơn vị nhập khẩu và phân phối: **Công ty cổ phần dược phẩm Việt Hà**
Địa chỉ: Số 4, Lô A, Trường Sơn, Phường 15, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh. Điện thoại: 18001104 hoặc 028 397 03695

Tài liệu này gồm có 2 trang. Thông tin sản phẩm xin xem trang 2

Số Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc của Bộ Y tế/XNQC....., ngày tháng năm

TÀI LIỆU DÀNH CHO CÔNG CHÚNG

• Thành phần hoạt chất (trong 500mL)

ϵ -Aminocaproic Acid: 500 mg, Chlorpheniramine Maleate: 15 mg, Pyridoxine Hydrochloride: 25 mg, Panthenol: 25 mg, d- α -Tocopherol Acetate: 25 mg, Potassium L-Aspartate: 250 mg, Taurine (2-Aminoethanesulfonic acid): 250 mg.

• Tá dược

Disodium Edetate Hydrate, Dung dịch Clorua benzalkonium (10%), Polyoxyethylene Hydrogenated Castor Oil 60, Glycerin, Propylene Glycol, Hydroxyethyl cellulose, l-Menthol, dl-Camphor, Sodium Hydroxide và nước tinh khiết.

• Chỉ định

Dùng để rửa mắt, phòng chống bệnh về mắt (sau khi bơi, khi bị bụi bẩn bám vào mắt).

• Chống chỉ định

Không sử dụng cho người bị dị ứng với các thành phần của dung dịch rửa mắt.

• Liều lượng và cách sử dụng

Rửa mỗi mắt với 5mL dung dịch, 3 đến 6 lần một ngày, hoặc theo hướng dẫn trực tiếp của bác sĩ, dược sĩ.

• Chú ý khi sử dụng

1. Cần sự tư vấn và hướng dẫn của bác sĩ, dược sĩ trong những trường hợp sau:

- (1) Đang được điều trị y tế hoặc sử dụng các loại thuốc nhỏ mắt và mỡ mắt khác.
- (2) Có thể bị dị ứng hoặc có tiền sử dị ứng với một số loại thuốc.
- (3) Bị đau mắt nghiêm trọng.
- (4) Nhạy cảm với bất kì thành phần nào của sản phẩm.

2. Chưa có báo cáo về ảnh hưởng của sản phẩm lên phụ nữ có thai và cho con bú.

3. Chưa có báo cáo về ảnh hưởng của sản phẩm đến người vận hành máy móc, tàu xe.

4. Chú ý trước khi sử dụng:

- (1) Chỉ sử dụng để rửa mắt.
- (2) Không sử dụng khi dung dịch rửa mắt bị chuyển màu hoặc bay hơi.
- (3) Có thể sử dụng cho trẻ nhỏ dưới sự giám sát của người lớn.
- (4) Tẩy trang và rửa sạch bụi bẩn quanh mắt trước khi sử dụng.
- (5) Không sử dụng lại dung dịch đã dùng.
- (6) Rửa sạch nắp bằng nước trước và sau khi sử dụng, sau đó bảo quản khô ráo.
- (7) Không sử dụng khi đang đeo kính áp tròng.
- (8) Không sử dụng chung cốc với người khác.

5. Ngừng sử dụng và mang tờ hướng dẫn này đến xin lời khuyên của bác sĩ hoặc dược sĩ trong những trường hợp sau: Nổi mề đay, phát ban đỏ, sưng huyết, ngứa hoặc dị ứng, sưng mắt, nóng hoặc đau trong mắt. Hoặc cảm giác phát ban, ngứa xảy ra trên da sau khi sử dụng.

6. Chú ý khi bảo quản và sử dụng:

- (1) Bảo quản nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh nắng trực tiếp.
- (2) Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.
- (3) Sử dụng trong vòng 30 ngày kể từ ngày mở nắp. Không dùng khi sản phẩm hết hạn.
- (4) Tránh xa tầm tay trẻ em.
- (5) Không bảo quản trong hộp khác để tránh nhầm lẫn và giảm chất lượng sản phẩm.
- (6) Không dùng chung sản phẩm với người khác.

• Quá liều Không có thông tin.

• Tác động không mong muốn

Dung dịch rửa mắt có thể gây ngứa, đỏ mắt trong một vài trường hợp. Hỏi bác sĩ và các chuyên gia về mắt trong trường hợp có các tác động không mong muốn.

• Tương tác với các thuốc khác Không có thông tin.

SĐK: VN-19492-15

• Sản xuất tại:

NITTO MEDIC. Co., Ltd.

Địa chỉ: 1-14-1 Yasuuchi Yatsuo-machi Toyama-City, Toyama, Japan (Nhật Bản).

• Nhà đăng ký:

Lion Corporation

Địa chỉ: 3-7, Honjo 1-chome, Sumida-Ku, Tokyo, Japan (Nhật Bản). Tel: +81-3-3621-6211

• Đơn vị nhập khẩu và phân phối: Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Việt Hà

Địa chỉ: Số 4, Lô A Trường Sơn, Phường 15, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 18001104 / 028 397 03695